|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------------** |
| Số: 20/2015/QĐ-UBND | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 04 năm 2015* |

**QUYẾT ĐỊNH**

VỀ TỔ CHỨC THU PHÍ SỬ DỤNG ĐƯỜNG BỘ THEO ĐẦU PHƯƠNG TIỆN ĐỐI VỚI XE MÔ TÔ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;*

*Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 56/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 230/2012/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 186/2013/TT-BTC ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý phí, lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 133/2014/TT-BTC ngày 11 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện;*

*Căn cứ Nghị quyết số 31/2014/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố về tổ chức thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 2650/SGTVT-KT ngày 10 tháng 4 năm 2015 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 1451/STP-VB ngày 31 tháng 3 năm 2015,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Triển khai tổ chức thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

**1. Đối tượng chịu phí:**

a) Phương tiện xe mô tô bao gồm xe mô tô hai bánh, xe gắn máy (gọi tắt là xe mô tô, không bao gồm xe máy điện) có đăng ký biển số xe tại Thành phố Hồ Chí Minh hoặc xe đăng ký biển số xe tại địa phương khác nhưng hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Không thu phí tương ứng với thời gian đã nộp phí đối với các trường hợp chủ phương tiện có biên lai chứng minh đã nộp phí tại các địa phương khác.

**2. Người nộp phí:**

Tổ chức, cá nhân sở hữu, sử dụng hoặc quản lý phương tiện (sau đây gọi chung là chủ phương tiện) thuộc đối tượng chịu phí quy định tại Khoản 1 Điều này là người nộp phí sử dụng đường bộ.

**3. Các trường hợp miễn phí:**

a) Xe mô tô của lực lượng công an, quốc phòng.

b) Xe mô tô của chủ phương tiện thuộc các hộ nghèo theo quy định về mức chuẩn hộ nghèo hiện hành của Thành phố Hồ Chí Minh.

**4. Về mức thu:**

Đơn vị tính: 1.000 đồng/xe/năm.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Loại xe chịu phí** | **Mức thu** |
| 1 | Loại xe có dung tích xy lanh đến 100 cm3 | 50 |
| 2 | Loại xe có dung tích xy lanh từ trên 100 cm3 đến 175 cm3 | 100 |
| 3 | Loại xe có dung tích xy lanh từ trên 175 cm3 | 150 |

**5. Thời gian triển khai thu phí:**

Chủ phương tiện quy định tại Khoản 2 Điều này thực hiện khai, nộp phí kể từ năm 2015.

**6. Thủ tục nộp phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô:**

a) Giao Ủy ban nhân dân quận - huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thu phí đối với xe mô tô, xe gắn máy phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo công tác quản lý, kê khai, thu phí công bằng, chặt chẽ, thu đúng, thu đủ, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, cụ thể:

- Phát phiếu kê khai phương tiện xe mô tô, nộp phí theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 133/2014/TT-BTC ngày 11 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính để làm căn cứ lập danh sách quản lý thu phí trên địa bàn theo từng năm.

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn lập, phê duyệt danh sách thu phí trước khi tổ chức thu.

- Đối tượng nộp phí sẽ đến Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc các điểm thu phí tại các khu phố để nộp phí; hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cử cán bộ liên hệ thu và cấp biên lai thu phí cho người nộp phí theo mẫu chứng từ quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 133/2014/TT-BTC nói trên.

b) Chủ phương tiện quy định tại Khoản 2 Điều này thực hiện kê khai, nộp phí như sau:

- Các xe phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015, chủ phương tiện khai nộp phí đến hết tháng 7 năm 2015 (ngày 31 tháng 7) với mức thu phí 12 tháng của năm 2015.

- Đối với xe phát sinh từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 30 tháng 6 hàng năm, chủ phương tiện khai nộp phí vào tháng 7 hàng năm (từ ngày 01 tháng 7 đến ngày 31 tháng 7), cụ thể:

+ Xe đăng ký mới thực hiện khai nộp phí, với mức thu phí bằng 1/2 mức thu năm.

+ Xe đăng ký lần thứ 2 trở đi (xe này đã được đăng ký trước ngày 01 tháng 01 của năm đó), nếu xe đó chưa được nộp phí thì chủ phương tiện phải khai nộp phí với mức thu phí cả năm; nếu đã được nộp thì chủ phương tiện chỉ thực hiện nộp Tờ khai phí và không phải nộp phí năm phát sinh.

- Đối với xe phát sinh từ ngày 01 tháng 7 đến ngày 31 tháng 12 hàng năm, chủ phương tiện khai nộp phí vào tháng 01 năm sau (chậm nhất ngày 31 tháng 01): Đối với xe đăng ký lần đầu và xe đăng ký lần 2 trở đi (đã được nộp phí của năm phát sinh) thì chủ phương tiện không phải nộp phí đối với thời gian còn lại của năm phát sinh. Trường hợp đăng ký từ lần thứ 2 trở đi nhưng xe đó chưa được nộp phí của năm phát sinh thì chủ phương tiện phải thực hiện khai nộp phí bổ sung tiền phí của năm phát sinh, cùng với số phí phải nộp của năm tiếp theo.

- Các năm tiếp theo không có biến động tăng, giảm xe, chủ phương tiện thực hiện nộp phí vào tháng 01 hàng năm (chậm nhất ngày 31 tháng 01) với mức thu phí 12 tháng cho cơ quan thu phí.

**7. Quản lý và sử dụng phí:**

Việc quản lý và sử dụng phí được áp dụng theo Quy chế quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ Bảo trì đường bộ Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 932/QĐ-UBNDngày 04 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

**Điều 2. Triển khai thực hiện**

**1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, ý nghĩa của việc thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô:**

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố phối hợp với Quỹ Bảo trì đường bộ Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân quận - huyện và các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội tổ chức thường xuyên công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung, ý nghĩa của việc thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô bằng nhiều hình thức, đảm bảo nội dung tuyên truyền đến được các tổ dân phố, từng hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn Thành phố.

**2. Tổ chức tập huấn công tác thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô:**

a) Giao Quỹ Bảo trì đường bộ Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Cục Thuế Thành phố triển khai tập huấn cho Ủy ban nhân dân quận - huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố.

b) Ủy ban nhân dân quận - huyện có trách nhiệm báo cáo đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, kê khai, thu phí của từng Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về Quỹ Bảo trì đường bộ Thành phố để theo dõi, hỗ trợ thực hiện.

**3. Giao Quỹ Bảo trì đường bộ Thành phố:**

a) Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tổ chức thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó có phân công nhiệm vụ, thời gian thực hiện cụ thể cho các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Chủ trì phối hợp với các đơn vị tổ chức tập huấn hướng dẫn các địa phương tổ chức triển khai thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Xây dựng và ban hành cơ chế kiểm tra, giám sát nguồn thu, hạch toán nguồn thu và mối quan hệ giữa Quỹ Bảo trì đường bộ Thành phố với quận, huyện, phường, xã, thị trấn.

d) Dự thảo Quy định về hướng dẫn đấu thầu, đặt hàng sản xuất và cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích quản lý, bảo trì công trình đường bộ sử dụng quỹ bảo trì đường bộ Thành phố trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

e) Tiếp tục nghiên cứu đề xuất Quỹ Bảo trì đường bộ Trung ương, Chính phủ bổ sung các biện pháp chế tài nhằm đảm bảo công tác quản lý thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn Thành phố được hoàn thiện, chặt chẽ và công bằng.

g) Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô và quản lý kinh phí thu chi của Quỹ Bảo trì đường bộ Thành phố để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân nộp phí, thuận lợi cho công tác quản lý thu phí của các đơn vị liên quan, đảm bảo công khai, minh bạch tình hình thu chi của Quỹ.

**4. Giao Sở Tài chính:**

a) Hướng dẫn các đơn vị sử dụng nguồn thu phí được để lại phục vụ cho tổ chức thu phí theo đúng quy định. Kiểm tra, theo dõi quá trình thực hiện của các đơn vị liên quan đến lĩnh vực do đơn vị phụ trách.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận - huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện thu, nộp, sử dụng, thanh quyết toán phí sử dụng đường bộ đúng quy định.

**5. Giao Cục Thuế Thành phố:**

Tổ chức in biên lai thu phí, miễn phí, phát hành, hướng dẫn quản lý, sử dụng biên lai thu phí bảo trì đường bộ; hướng dẫn thực hiện việc kê khai, báo cáo việc sử dụng biên lai thu phí đối với xe mô tô trên địa bàn Thành phố.

**6. Giao Kho bạc Nhà nước Thành phố:**

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan hướng dẫn mở tài khoản tiếp nhận nguồn kinh phí từ Quỹ Bảo trì đường bộ Thành phố tại Kho bạc Nhà nước; chỉ đạo Kho bạc Nhà nước quận - huyện hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nộp phí sử dụng đường bộ vào Kho bạc Nhà nước; thực hiện việc trích, để lại cho các phường, xã, thị trấn và chuyển kinh phí còn lại vào tài khoản của Quỹ Bảo trì đường bộ Thành phố theo quy định.

**7. Giao Ủy ban nhân dân quận, huyện:**

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tổ chức thu, quản lý phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô theo đúng quy định và chịu trách nhiệm về việc thu, nộp, kê khai quyết toán số phí đã thu. Đồng thời, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Cục Thuế Thành phố, Công an Thành phố tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến cấp cơ sở, đến từng hộ dân các nội dung liên quan đến phí sử dụng đường bộ; thực hiện có hiệu quả công tác thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô.

- Phát hành và hướng dẫn khai Tờ khai phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo quy định.

**8. Giao Công an Thành phố:**

Chỉ đạo các lực lượng chức năng trực thuộc nhắc nhở người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải thực hiện việc đóng phí bảo trì đường bộ khi tiến hành kiểm tra, xử phạt các phương tiện xe mô tô vi phạm quy định pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trì đường bộ Thành phố, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 4; - Quỹ Bảo trì đường bộ TW; - Bộ Tài chính; - Bộ Giao thông vận tải; - Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp; - Thường trực Thành ủy; - Thường trực HĐND.TP; - TTUB: CT, các PCT; - Ủy ban MTTQ Việt Nam TP; - Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố; - Các Cơ quan báo, đài; - VPUB: các PVP; - Các Phòng Chuyên viên; TTCB; - Lưu: VT, (ĐTMT-HS) D. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH     Nguyễn Hữu Tín** |